ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG PHẠM SƯ MẠNH

PHỤ LỤC
DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG PHẠM SƯ MẠNH

(Kèm theo Quyết định 191/QĐ-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Phạm Sư Mạnh)

Đơn vị: đồng

STT	Tên dự án	Kế hoạch vốn 2025			Quyết toán vốn năm 2025				Vốn còn lại tại kho bạc			Ghi chú
		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:		
			Vốn bổ sung NS tỉnh	NS xã		Vốn bổ sung NS tỉnh	NS xã (44)	NS xã (49)		Vốn Bổ sung NS tỉnh	NS xã	
	Cộng	**18.977.615.000**	**15.127.615.000**	**3.850.000.000**	**16.448.894.574**	**15.127.574.574**	**914.885.500**	**205.968.500**	**40.426**	**40.426**	-	Đã thực hiện chuyển trả NS thành phố
I	**UBND phường An Sinh**	**9.659.767.000**	**9.257.500.000**	**402.267.000**	**9.659.767.000**	**9.257.500.000**		**201.801.000**	-	-	-	
1	CT/DA: Xây mới cổng trường tiểu học và THCS An Sinh; Xây mới, nâng cấp nhà xe, nhà bảo vệ, sân bê tông, rãnh thoát nước trường tiểu học	2.586.000		2.586.000	2.586.000			2.586.000	-	-	-	
2	CT/DA: Cải tạo, nâng cấp khu vệ sinh nhà A trường Mầm Non An Sinh	2.713.000		2.713.000	2.713.000			2.713.000	-	-	-	
3	Công trình: Cải tạo, sửa chữa nhà lớp học trường Mầm Non An Sinh	11.549.000		11.549.000	11.549.000			11.549.000	-	-	-	
4	CT/DA: Trạm y tế phường An Sinh	427.800.000	427.800.000		427.800.000	427.800.000			-	-	-	
5	CT/DA: Cải tạo, sửa chữa Hội trường trung tâm trụ sở UBND phường An Sinh	380.100.000	380.100.000		380.100.000	380.100.000			-	-	-	
6	CT/DA: Nhà văn hóa các khu dân cư phường An Sinh; Hạng mục: Nhà văn hóa KDC Kim Xuyên 3, Nhà văn hóa KDC Kim Xuyên 4, Nhà văn hóa KDC Văn Ổ, Nhà văn hóa KDC Nghĩa Vũ;	3.732.964.000	3.405.200.000	327.764.000	3.732.964.000	3.405.200.000	200.466.000	127.298.000	-	-	-	
7	CT/DA: Công trình: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông trục xã An Sinh, huyện Kinh Môn (Nay là phường An Sinh, thị xã Kinh Môn)	14.322.000		14.322.000	14.322.000			14.322.000	-	-	-	

STT	Tên dự án	Kế hoạch vốn 2025			Quyết toán vốn năm 2025				Vốn còn lại tại kho bạc			Ghi chú
		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:		
			Vốn bổ sung NS tỉnh	NS xã		Vốn bổ sung NS tỉnh	NS xã (44)	NS xã (49)		Vốn Bổ sung NS tỉnh	NS xã	
8	CT/DA: Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các điểm dân cư mới phường An Sinh (vị trí 02 và vị trí 06)	4.924.420.000	4.919.000.000	5.420.000	4.924.420.000	4.919.000.000		5.420.000	-	-	-	
9	CT/DA: Cải tạo, sửa chữa nhà vệ sinh ngoài trời, nhà dân quân cơ động, nhà để xe, nhà HTX DVNN phường An Sinh	13.827.000		13.827.000	13.827.000			13.827.000	-	-	-	
10	CT/DA: Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang nhân dân thôn Nghĩa vũ	4.535.000		4.535.000	4.535.000			4.535.000	-	-	-	
11	CT/DA: Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang Nhân dân xã An Sinh	19.551.000		19.551.000	19.551.000			19.551.000	-	-	-	
12	CT/DA: Nghĩa trang nhân dân phường An Sinh; Hạng mục: Cải tạo, nâng cấp cổng, tường rào, rãnh thoát nước, vỉa hè	125.400.000	125.400.000		125.400.000	125.400.000			-	-	-	
II	**UBND phường Hiệp Sơn**	**5.187.554.000**	**5.187.554.000**	-	**5.187.513.574**	**5.187.513.574**		-	**40.426**	**40.426**	-	
14	CT/DA: Trụ sở làm việc công an phường Hiệp Sơn	538.330.000	538.330.000		538.319.000	538.319.000			11.000	11.000	-	
15	CT/DA: Nhà 3 tầng 12 phòng trường THCS Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn	4.365.704.000	4.365.704.000		4.365.703.600	4.365.703.600			400	400	-	
16	CT/DA: XD Mương Thoát nước phường Hiệp Sơn (Đoạn từ Trạm bơm Đống Ba đến Đồng Chảy)	283.520.000	283.520.000		283.490.974	283.490.974			29.026	29.026	-	
III	**UBND phường Phạm Thái**	**682.561.000**	**682.561.000**	-	**682.561.000**	**682.561.000**		-	-	-	-	
17	Công trình/dự án: Các hạng mục phụ trợ trường Mầm non Thái Sơn	623.200.000	623.200.000		623.200.000	623.200.000			-	-	-	
18	CT/DA: Kiên cố hoá kênh tưới : Tuyến kênh trạm bơm Đống Thầu thôn Vũ An	59.361.000	59.361.000		59.361.000	59.361.000			-	-	-	
IV	**UBND phường Phạm Sư Mạnh**	**3.447.733.000**	-	**3.447.733.000**	**919.053.000**	-	**914.885.500**	**4.167.500**	-	-	-	